

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THĂNG BÌNH
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HS-ST

Ngày 06-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THĂNG BÌNH - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Đình Trị và ông Võ Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Danh - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình tham gia phiên tòa: Ông Cáp Minh Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 1 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 2 năm 2025, đối với bị cáo:

Ng V H - sinh ngày 23 tháng 10 năm 2002, tại huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Việt Sơn, xã Bình Trị, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ng V H1 và bà Ng Th L, bị cáo là con đầu trong gia đình có 02 anh em, chưa có vợ con;

Tiền án; Tiền sự: không.

Nhân thân: Tại Bản án số 51/2019/HSST, ngày 02/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/11/2024 đến ngày 11/11/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thăng Bình, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

-Anh Ng V T- sinh năm: 2006, có mặt.

- Bà Ph T X- sinh năm: 1975, có mặt

Cùng trú tại: thôn V Huy, xã Bình Trị, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Ng V Nh, sinh năm 2003. Trú tại: thôn V Huy, xã Bình Trị, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

Người làm chứng:

-Bà Ph t V, sinh năm 1971; Trú tại thôn Đồng Dương, xã Bình Định Bắc, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

-Ông Ng V Th, sinh năm 1967. Trú tại: thôn V Huy, xã Bình Trị, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ng V H và Ng V T là bạn bè sống gần nhà nhau chơi với nhau từ lâu, thỉnh thoảng H đến chơi và ăn ngủ lại nhà T. Chiều ngày 14/7/2023, H, T rủ nhau đến ao cá nhà ông Ng V Th (bác ruột T - trú cùng thôn) câu cá về chế biến ăn uống, trong lúc ăn uống H rủ T hôm sau đi câu tiếp thì T đồng ý. Trưa ngày 15/7/2023, T điều khiển xe mô tô BKS: 92H1 – 861.25 (xe của Ng V Nh – anh ruột T) chở H đến ao cá nhà ông Thạc câu cá, khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang câu cá H nói T cho H mượn chiếc xe để H chạy đi mua thuốc lá và nước uống, thì T đưa chìa khóa và xe cho H mượn. H không đi mua thuốc lá và nước uống mà điều khiển xe đến nhà T tìm gặp bà Ph T X (mẹ ruột T) dùng lời lẽ gian dối, nói bà Xuân cho H mượn chiếc điện thoại di động Samsung A02 để H đi chụp hình con cá trê T đã câu được. Thấy H là bạn của T, là chỗ thân quen hay đến chơi và ăn ngủ lại với gia đình, bà Xuân không do dự lấy điện thoại Samsung A02 đưa cho H mượn. Lấy được xe và điện thoại, Hiếu bỏ trốn, khoảng 19 giờ (ngày 15/7/2023) Hiếu dùng điện thoại của bà Xuân vào tài khoản zalo Phan Thị Xuân nhắn tin cho chị Phan Thị V (em họ bà Xuân) nói cu lớn (cháu Nguyễn Văn Nhân) bị ngã xe và nói chị V cho mượn 1.000.000 đồng chuyển giúp vào tài khoản tên Nguyễn Văn Hiếu, do lúc này bà V không có tiền nên khát lần, sự việc sau đó bà V phát hiện bị lừa nên không chuyển tiền. Riêng chiếc xe mô tô BKS: 92H1 – 861.25 để bán được giá cao Hiếu tìm cách lấy giấy tờ xe, chiều ngày 17/7/2023, Hiếu vào zalo tên Hiếu Hồ của Hiếu, lấy hình ảnh đồng chí Võ Duy Tuấn (cán bộ Công an xã Bình Lãnh, huyện Thăng Bình) thay làm hình đại diện và thay tên Hiếu Hồ thành tên Duy Tuấn rồi dùng zalo có tên Duy Tuấn vừa thay đổi nhắn tin cho Ng V Nh nói xe mô tô BKS: 92H1 – 861.25 của Nhân gia đình báo mất, Công an Thăng Bình đang tạm giữ, đề nghị Nhân cung cấp hình ảnh giấy đăng ký xe mô tô BKS: 92H1 – 861.25 (cà vẹt xe) 02 mặt và căn cước công dân chủ xe cho zalo Duy Tuấn, tuy nhiên anh Nhân phát hiện sự việc không đúng nên cũng không gửi. Sau khi tìm cách lấy thêm tiền và giấy tờ xe không được, H đem xe vào thành phố Hồ Chí Minh bán cho người không rõ nhân thân lại lịch được 7.000.000 đồng tiêu xài rồi trốn sang Campuchia, điện thoại của bà Xuân, Hiếu đem sang Campuchia sử dụng thì bị hỏng Hiếu vứt bỏ ở đâu không rõ.

Sau khi bị Hiếu lừa lấy xe và điện thoại, bà Xuân và anh T đã liên lạc yêu cầu H đem xe và điện thoại về trả lại nhưng không được, ngày 01/8/2023 bà Xuân

và Tạo làm đơn tố cáo H với Cơ quan điều tra. Trên cơ sở các chứng cứ, tài liệu thu thập được, ngày 04/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thăng Bình ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và truy nã đối với Ng V H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” đến ngày 07/11/2024 Hiếu liên hệ đầu thú với Cơ quan CSĐT Công an huyện Thăng Bình.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 56/KL-HĐĐG ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thăng Bình kết luận: Vào thời điểm tháng 7/2023 chiếc xe mô tô BKS: 92H1 – 861.25 trị giá 40.500.000 đồng, điện thoại Samsung A02 trị giá 1.250.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 41.750.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKSTB-HS ngày 16/1/2025 VKSND huyện Thăng Bình truy tố bị cáo Ng V H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt Ng V H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Ng V H thừa nhận đã thực hiện các hành vi để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các bị hại như Cáo trạng đã nêu là đúng, thống nhất quan điểm truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình đối với bị cáo. Lời nói sau cùng của bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người bị hại gồm anh Ng V T và bà Ph T X thống nhất lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa, thống nhất nội dung truy tố của cáo trạng, các bị hại đã được bị cáo bồi thường thiệt hại, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Lời khai của bị cáo Ng V H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, ý kiến Kiểm sát viên và các chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, có căn cứ xác định:

Vào ngày 15/7/2023, tại nhà ông Ng V Th và nhà bà Phan Thị Xuân cùng trú thôn V Huy, xã Bình Trị, huyện Thăng Bình, Ng V H có hành vi đưa ra các thông tin gian dối chiếm đoạt của Nguyễn Văn Tạo chiếc xe mô tô BKS: 92H1 – 861.25 trị giá 40.500.000 đồng và của bà Phan Thị Xuân 01 điện thoại di động Samsung A02 trị giá 1.250.000 đồng. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt được là 41.750.000 đồng. **Do đó hành vi của bị cáo Ng V H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”**

quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vì vậy, Cáo trạng của VKSND huyện Thăng Bình truy tố bị cáo Ng V H là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX nhận định:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hoang mang, bất bình trong dư luận, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, ảnh hưởng đến trật tự trị an địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Bị cáo đã từng có 01 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản, đến thời điểm phạm tội đã được xóa án tích do đó bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị cáo đầu thú nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: không ai có yêu cầu nên không xem xét

[4] Xử lý vật chứng: không đề cập xem xét

[5] Trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[6] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với xe mô tô BKS: 92H1 – 861.25 Hiếu khai bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch ở thành phố Hồ Chí Minh và điện thoại di động Samsung A02 bị hư hỏng Hiếu vứt bỏ ở đâu không rõ trên đất Campuchia nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thăng Bình không có cơ sở để xác minh thu giữ và tổ chức truy tìm là phù hợp.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Ng V H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”

Xử phạt Ng V H 15 (mười lăm) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 08/11/2024.

Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Ng V H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/3/2025) bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án để đề nghị TAND tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VPCA huyện Thăng Bình;
- VKSND huyện Thăng Bình;
- CCTHADS huyện Thăng Bình;
- Bị cáo, những người TGTT khác;
- Lưu HS-AV.

Đặng Thị Cẩm Nhung

